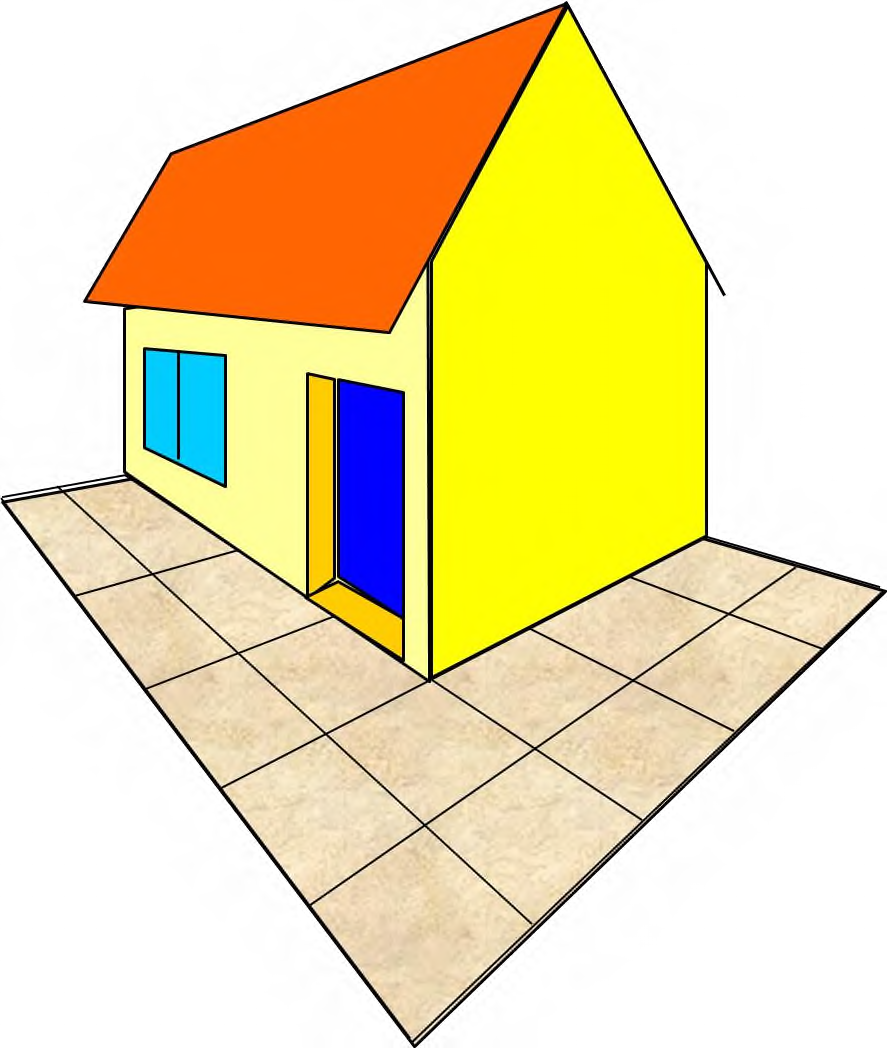


## I – KHÁI NIỆM

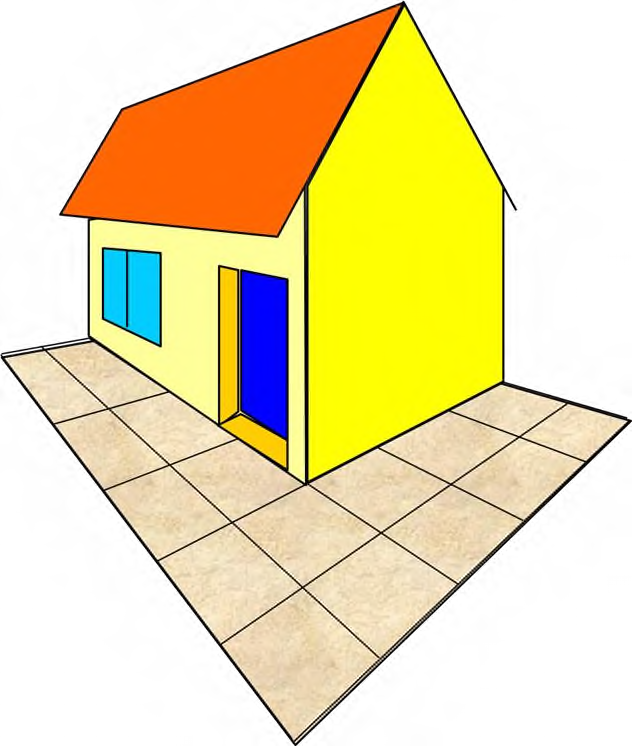
|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | | |
|  | | | | |
|  |  |  |  |  |

*H ình chiếu vuông góc*



*Hình chiếu trục đo Hình chiếu phối cảnh*

### Hình chiếu phối cảnh là gì ?



Các đường

thẳng cắt nhau tại một điểm: “điểm tụ”

Các đường thẳng song song

*Hình chiếu trục đo*

Hình biểu diễn ba chiều của vật thể được xây dựng bằng phép chiếu

***Hình chiếu phối cảnh***

song song **Hình biểu diễn được xây dựng**

## bằng phép chiếu xuyên tâm

**MÆt ph¼ng**

**tranh**

**MÆt ph¼ng t**

**tÇm m¾t**

**VËt thÓ**

### Đặc điểm: Tạo cho người xem ấn tượng về khoảng cách xa

**gần của vật thể giống như khi quan sát trong thực tế.**

# t



## Ngưêi quan s¸t

**§iÓm nh×n(T©m chiÕu)**

1. **Ứng dụng của hình chiếu phối cảnh**

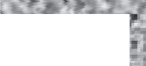
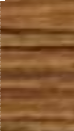
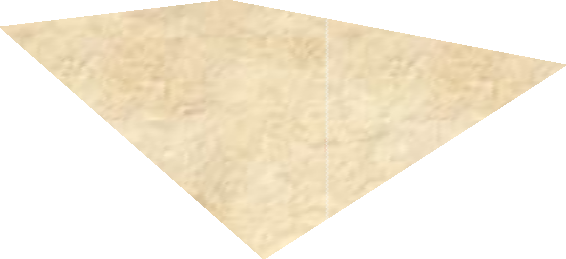




**Đặt cạnh các hình chiếu vuông góc trong các bản vẽ kiến trúc và xây dựng để biểu diễn các công trình có kích thước lớn như nhà cửa, cầu đường, đê đập….**

1. **Các loại hình chiếu phối cảnh:** *Phân loại theo vị trí của mặt tranh*

### Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ Hình chiếu phối cảnh 2 điểm tụ



**Đặc điểm: Mặt tranh song song một mặt của vật thể**

**Đặc điểm: Mặt tranh không song song với mặt nào của vật thể**

**II. PHƯƠNG PHÁP VẼ PHÁC HÌNH CHIẾU PHỐI CẢNH:**

t t



**Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ**

Vẽ HCPC của vật thể cho bằng 2 HCVG sau



**t** F’ **t**

***Chó ý:*** *§ưêng th¼ng t-t lµ ®-*

I’ *ưêng chØ ®é cao cña ®iÓm*

A’ *nh×n.*

***Chó ý:*** *Muèn thÓ hiÖn mÆt nµo cña vËt thÓ th× lÊy ®iÓm F’ vÒ phÝa bªn ®ã.*

*Nªn lÊy ®iÓm tô ë xa ®Ó HCPC kh«ng bÞ biÕn d¹ng nhiÒu.*

## Bưíc 1. VÏ ®ưêng n»m ngang tt dïng lµm ®ưêng ch©n trêi

**Bưíc 2. Chän mét ®iÓm F’ trªn tt lµm ®iÓm tô Bưíc 3. VÏ h×nh chiÕu ®øng cña vËt thÓ**

**Bưíc 4. Nèi c¸c ®Ønh cña h×nh chiÕu ®øng víi ®iÓm tô**

**Bưíc 5. LÊy ®iÓm I’ trªn A’F’ ®Ó x¸c ®Þnh chiÒu réng cña vËt thÓ**

**Bưíc 6. Tõ ®iÓm I’ vÏ lÇn lưît c¸c ®ưêng th¼ng song song víi c¸c c¹nh cña h×nh chiÕu ®øng**

**Bước 7. T« ®Ëm c¸c c¹nh thÊy cña vËt thÓ hoµn thµnh b¶n vÏ ph¸c**

**Hình chiếu phối cảnh 2 điểm tụ**

Vẽ HCPC 2 điểm tụ của vật thể cho bằng 2 HCVG sau

### t t



G’ F’

NHIỆM VỤ HỌC TẬP.

1. Phép chiếu nào dùng để xây dựng hình chiếu phối cảnh ?
   1. VUÔNG GÓC
   2. SONG SONG
   3. XUYÊN TÂM
2. Cơ sở để phân biệt HCPC 1 điểm tụ với HCPC 2 điểm tụ ?
   1. MẶT PHẲNG TẦM MẮT
   2. MẶT PHẲNG TRANH
   3. MẶT PHẲNG VẬT THỂ
3. Nêu các bước vẽ phác HCPC 1 điểm tụ?

***Bài tập 1***: Vẽ HCPC của vật thể cho bằng 2 HCVG sau :

* Vẽ trục t - t
* Lấy điểm tụ F’
* Vẽ lại HCĐ của vật thể
* Nối các điểm trên HCĐ vừa dựng với F’



t

F’

t

- Lấy 1 điểm trên 1 tia nối với điểm tụ xác định

chiều rộng của vật thể

* Từ điểm vừa xác định, vẽ các đường // với HCĐ

cắt các đường nối với điểm tụ tại các điểm tương ứng.

* Tô đậm để được HCPC của vật thể

***Bài tập 2:*** Vẽ HCPC của vật thể cho bằng 2 HCVG sau :

* Vẽ đường t - t
* Lấy 1 điểm tụ trên đường chân trời
* Dựng lại HCĐ của vật thể
* Nối các điểm trên hình vừa dựng với điểm tụ
* Xác định điểm A’ thể hiện chiều rộng của khối ngoài nhô ra khổi vật thể
* Xác định điểm B’ thể hiện chiều rộng của khối trong

t



t

A’

B’

* + Từ A’, B’ dựng các đường // với các đường ở hình thể hiện mặt của HCPC. Các đường này cắt các đường nối với điểm tụ tại các điểm tương ứng
  + Nối các điểm tìm được  Hình vẽ phác HCPC của vật thể
  + Sửa chữa và tô đậm



t

t

B’

A’

**\* Daën doø:**

* + - Về nhà ôn bài đã học, thực hành vẽ các bài tập.
    - Xem trước nội dung bài mới :

Bài 8 : Thiết kế và bản vẽ kỹ thuật.

***16***